

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN Ở VIỆT NAM

**CN. Hoàng Thị Hương**  
*Khoa Luật - ĐHQG Hà Nội*

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX, khi khẳng định chủ trương đẩy mạnh cải cách tổ chức và hoạt động của Nhà nước theo hướng xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đảng ta đã chỉ rõ, chúng ta cần phải “thực hiện tốt quy chế dân chủ, mở rộng dân chủ trực tiếp ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia quản lý xã hội, thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng. Theo đó, việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay là vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt.

Dân chủ xã hội chủ nghĩa là một hình thức chính trị của Nhà nước xã hội chủ nghĩa; đồng thời, đó cũng là một chế độ, một thiết chế quyền lực của giai cấp công nhân cầm quyền nhằm thực hiện lợi ích của mình và của toàn xã hội,

“Nhà nước ta là công cụ chủ yếu để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân vì vậy, không ngừng xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong mọi mặt của đời sống xã hội là một yêu cầu khách quan và tất yếu của quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

Điều 2 Hiến pháp sửa đổi, bổ sung năm 1992 đã khẳng định:

“Nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tất cả quyền lực thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giai cấp công nhân và đội ngũ tri thức. Quyền lực Nhà nước là thống nhất,

có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp - hành pháp - tư pháp”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh, người đã thấm nhuần các giá trị tiến bộ của tư tưởng phương Đông, đã sớm chỉ ra cho chúng ta thấy sức mạnh của nhân dân - một Nhà nước lấy dân làm gốc: “gốc có vững cây mới bền, xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân”. Đó là một sự kế thừa các giá trị tiến bộ của các nhà tư tưởng đi trước. Nhưng người xưa chỉ mới nhận thấy sức mạnh của nhân dân, nhưng chưa nhận thấy nhân dân là người chủ quyền cai trị, tức là quyền lực nhà nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh trên cơ sở thấy được sức mạnh to lớn của nhân dân đã đi đến khẳng định rằng nhân dân là nguồn gốc của quyền lực nhà nước: “Nước ta là nước dân chủ, bao nhiêu lợi ích đều vì dân, bao nhiêu quyền hạn đều của dân”.

Vậy Nhà nước pháp quyền là gì? và nó khác với nhà nước khác không phải là Nhà nước pháp quyền ở những đặc điểm, những tiêu chí, nội dung căn bản nào trong khi mà chưa ở đâu trên trái đất này có một hiện thực đầy đủ về nó.

Tư tưởng về nhà nước pháp quyền đã có một lịch sử phát triển dài lâu. Ban đầu nó mới chỉ là những ý tưởng, sau trở thành học thuyết tương đối hoàn chỉnh và ở mức độ khác nhau, nó đã trở thành lịch sử. Lý luận cũng như thực tiễn về Nhà nước pháp quyền đã được các luật gia Việt Nam nghiên cứu từ rất lâu. Song cho đến nay xung quanh vấn đề này vẫn cũng rất nhiều quan điểm tiếp cận và nhận thức khác nhau.

Dưới góc độ chính trị pháp lý, Nhà nước pháp quyền được coi như là một giá trị xã hội được tích lũy và phát triển trong lịch sử tư tưởng nhân loại và được xếp ngang hàng với các giá trị khác như “quyền con người”, “chế độ lập hiến và dân chủ”. Ngay từ thời cổ đại ở phương Đông, phương Tây, tư tưởng về Nhà nước pháp quyền đã được hình thành tuy mới chỉ ở dạng sơ khai, chưa thành một hệ thống thống nhất. Với khát vọng xây dựng một mô hình Nhà nước lý tưởng, một xã hội lý tưởng trong tương lai, con người cổ xưa đã bắt đầu tìm

kiểm các nguyên tắc, hình thức và cơ cấu để thiết lập mối quan hệ qua lại, sự phụ thuộc và sự tác động qua lại hài hoà giữa pháp luật và quyền lực (nhà nước). Ở phương Đông cổ đại, tư tưởng này được thể hiện trong các tác phẩm nổi tiếng của những nhà tư tưởng lớn như: Khổng Tử, Mạnh Tử, Tuân Tử, Hàn Phi Tử... Còn ở phương Tây, cùng với sự phát triển của nền dân chủ Hi Lạp và La Mã kết hợp với một tư duy triết học, tư tưởng về một Nhà nước pháp quyền được biểu hiện có phần sâu sắc hơn và gắn với các tên tuổi như Platon, Aristot, Xixiron... Tuy nhiên, học thuyết về Nhà nước pháp quyền chỉ được thực sự xây dựng trong cuộc đấu tranh chống sự lộng quyền của giai cấp phong kiến và chế độ quân chủ chuyên chế trong thời đại của cách mạng tư sản và gắn với tên tuổi vĩ đại như Jonh Lockơ, Montesquieu, Kant, Hêghen...

Jonh Lockơ, nhà tư tưởng tư sản Anh, trong quá trình nghiên cứu mô hình Nhà nước đã đưa ra hai nguyên tắc của pháp luật như sau: đối với nhà cầm quyền : “ chỉ được làm những gì mà pháp luật cho phép”; với công dân “ được làm tất cả những gì mà pháp luật không cấm”. Theo đó, “ quyền con người là không thể bị tước đoạt và pháp luật phải phù hợp với pháp luật tự nhiên”. Như vậy, ông đã đưa ra tư tưởng pháp trị trên nền tảng tự do cá nhân được Nhà nước bảo vệ.

Với Montesquieu, luật gia Pháp thế kỷ XVIII, trong tác phẩm nổi tiếng của mình mang tên “Tinh thần pháp luật”, ông đã đưa ra thuyết “tam quyền phân lập”. Ông cho rằng biện pháp duy nhất để tránh sự lạm quyền, đó là ba nhánh quyền lực phải được đặt trong tay ba cơ quan khác nhau với một cơ chế “kìm chế - đối trọng” trong tổ chức, hoạt động. Theo ông, phân quyền và ước chế quyền lực là điều kiện để đảm bảo các lợi ích chính trị. Quyền tự do, do đó, chỉ có thể được đảm bảo trong quốc gia cho phép công dân làm những gì mà luật không cấm . Ranh giới của hành vi chính là ranh giới do luật định và xuất phát từ các quy định của luật.

Còn Kant lại cho rằng: Nhà nước pháp quyền không phải là một hiện thực kinh nghiệm mà chỉ là một mô hình lý tưởng cần phải tuân thủ.



Nói đến Nhà nước pháp quyền, người ta thường nói đến hai bộ phận chính sau:

- Sự hiện diện của một tổ chức công quyền dựa trên nền tảng pháp luật.

- Pháp luật được thừa nhận và sử dụng như một phương thức cai trị, quản lý có giá trị phổ biến và có hiệu lực bắt buộc.

Và từ đó đến nay, học thuyết về Nhà nước pháp quyền vẫn liên tục được bổ sung, phát triển để phù hợp với điều kiện mới.

Trong điều kiện hiện nay, đặt vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là hoàn toàn phù hợp với những điều kiện khách quan của xã hội Việt Nam và xu hướng phát triển chung của toàn thế giới. Điều đó không chỉ được khẳng định bởi Điều 2 của Hiến pháp 1992 sửa đổi, bổ sung mà còn bởi các nguyên do sau:

- Trước tiên là xuất phát từ học thuyết Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật.

- Thứ hai, việc xây dựng Nhà nước pháp quyền, trong đó pháp luật được đề cao sẽ thoả mãn những đòi hỏi, yêu cầu cao về sự bình đẳng, công bằng và tính ổn định cao trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Thứ ba, Nhà nước pháp quyền với tính ưu việt của mình có thể tạo ra những mối quan hệ đúng đắn và ổn định trong cơ chế quyền lực Nhà nước, tạo ra một hệ thống chính trị năng động có hiệu quả, góp phần loại trừ những nguyên nhân của các tệ nạn độc đoán, chuyên quyền, tham nhũng trong bộ máy Nhà nước và các hệ thống chính trị nói chung.

- Thứ tư, Nhà nước pháp quyền là chế độ nhà nước được tổ chức văn minh và trật tự, có cơ chế an toàn và hiệu quả ngăn chặn mọi sự lạm quyền, vi phạm quyền con người, quyền công dân. Xây dựng nhà nước pháp quyền cũng chính là xây dựng một mối quan hệ giữa Nhà nước và công dân ngày càng tốt đẹp hơn.

Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đã đưa ra những tiêu chí, những định hướng đúng đắn trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền của chúng ta hiện nay. Một trong những yếu tố quan trọng nhất là thực hiện quy chế dân chủ, mở rộng dân chủ trực tiếp ở cơ sở.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật và cải cách thủ tục hành chính một cách đồng bộ của các cơ quan quản lý nhà nước: cơ quan lập pháp - hành pháp - tư pháp đó là bước đột phá trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Xây dựng một nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, hiện đại hoá, hoạt động có hiệu quả, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu của công cuộc xây dựng, phát triển đất nước.

Xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam là vấn đề có tính qui luật tất yếu khách quan. Tuy vậy, chúng ta không thể vội vàng mà phải tổ chức nghiên cứu từ kinh nghiệm thực tiễn trong nước cũng như kinh nghiệm của các nước khác trên thế giới về lĩnh vực này. Từ đó, chúng ta mới có thể đề ra được những giải pháp, những bước đi đúng đắn, thích hợp, có hiệu quả. Xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam, Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân là một sự nghiệp lâu dài, khó khăn và gian khổ, song với sự kiên trì, sáng tạo và tinh thần đoàn kết dân tộc, chúng ta nhất định sẽ thành công.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị Quốc gia, năm 2001.
2. *Những vấn đề lý luận cơ bản về Nhà nước và pháp luật*, Nxb Chính trị Quốc gia, năm 1995. Chủ biên (Đào Trí Úc).
3. *Hiến pháp Việt Nam 1992*.
4. *Tạp chí Triết học* số 7, năm 2003.
5. *Triết lý chính trị Trung hoa Cổ Đại và vấn đề Nhà nước pháp quyền*, Nxb Tư pháp, năm 2004, tác giả (Bùi Ngọc Sơn).
6. *Nhà nước và pháp luật Việt Nam trước thềm thế kỷ XXI*, Nxb CAND, Khoa Luật ĐHQG Hà Nội, năm 2001.